

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 770: Lợi Ích Chúng Sanh, Đồng Chứng Bồ Đề, Chính Là Công Đức Vô Lượng Vô Biên

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 065)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Bốn chữ “vô biên công đức”, tóm thâu toàn bộ giáo nghĩa của kinh này, có năng lực chứng thể khởi dụng, biến mãn vô biên pháp giới, lợi ích chúng sanh, đồng chứng Bồ đề, đó là công đức vô lượng vô biên vậy.】

Những lời này, nếu không phải được nói ra ở đạo tràng này, chúng ta nghe qua sẽ rất khó tiếp nhận. Kinh Kim Cang giảng đến chỗ này, chúng ta nghe những lời này, đại khái sẽ không đến nỗi phản đối, mà cũng có thể gật đầu khẳng định cách nói này là sự thật, không phải là hư giả. Bốn chữ “công đức vô biên” này, là để nói rõ giáo nghĩa của Kinh Kim Cang. Lý luận và phương pháp được giảng trong Kinh Kim Cang, đích thực có khả năng khiến cho hết thảy chúng sanh “chứng tánh”, trong Thiền tông gọi là kiến tánh, rồi tiến đến khởi dụng. Chữ “chứng thể” ở chỗ này, thì “thể” và “tánh” là cùng một ý nghĩa. Thể tánh là gì? Chúng ta đọc bộ kinh này cũng cần phải hiểu rõ ràng, minh bạch, “thể” chính là *vô thật vô hư*. Cho nên Phật dạy chúng ta *vô trụ*, vô trụ là chứng thể; *sanh tâm* là khởi dụng, và việc thực hành bố thí cũng chính là khởi dụng. Bố thí đại biểu cho lục độ vạn hạnh, đại biểu cho toàn bộ đời sống của chúng ta. “Biến mãn vô biên pháp giới, lợi ích chúng sanh, đồng chứng Bồ đề”. Tự bản thân chúng ta y theo phương pháp này mà làm, đồng thời cũng giúp đỡ hết thảy chúng sanh như pháp tu hành, thì công đức lợi ích này thật không thể nghĩ bàn, cho nên mới gọi là công đức vô lượng vô biên. Thật sự có thể khiến hết thảy chúng sanh đồng chứng Bồ đề, chữ “đồng chứng Bồ đề” ở đây chính là viên thành Phật quả. Bồ đề ở chỗ này là Vô thượng Bồ đề, tức là khiến cho hết thảy chúng sanh ai nấy đều thành tựu Phật quả cứu cánh viên mãn. Đây là sự thật, một chút cũng không giả. Vì sao vậy? Bởi chúng ta đã thấu hiểu nguyên lý nguyên tắc này, đó chính là triệt để minh liễu thông đạt, nhận rõ được chân

tướng sự thật chính là *vô thật vô hư*. Ngay trong chân tướng sự thật này, chúng ta trải qua ngày tháng ra sao, sinh sống như thế nào? Chính là tuân thủ nguyên tắc *vô trụ sanh tâm, sanh tâm vô trụ*, hoàn toàn tương ứng với *vô thật vô hư*. Tương ứng thì gọi là “xứng tánh khởi tu” (thuận theo tự tánh mà tu tập), cũng gọi là “toàn tu tại tánh” (toàn bộ sự tu tập đều ở nơi tự tánh) – tánh tu bất nhị, chính là ý nghĩa này; viên mãn, không có mảy may khuyết khiếm nào.

Mọi người cũng đều đã nghe rồi, những lời như vậy trong Kinh Kim Cang đã nghe qua rất nhiều lần, nhưng vì sao vẫn chưa thể áp dụng được? Là vì vẫn còn rơi vào trong cái “hư” và “thật”, vẫn cho rằng ngũ dục lục trần, sắc thân của chính mình, cùng với thọ - tưởng - hành - thức đều là thật, đều là những thứ hiện hữu thật sự. Nguyên nhân ở đâu? Nghĩa lý kinh này tuy đọc qua nhiều lần, nghe qua nhiều lần, nhưng vẫn chưa lãnh hội thâm nhập được. Nếu quý vị lại hỏi, vì sao vẫn chưa lãnh hội được? Là do sức huân tập chưa đủ, quý vị vẫn chưa giác ngộ. Có một số người vừa nghe xong thì liền minh bạch, liền giác ngộ, đó là người có nghiệp chướng nhẹ – chúng ta nói là người có “sở tri chướng” nhẹ, thì họ liền minh bạch; còn người có sở tri chướng nặng, thì họ không có cách nào thấu hiểu được. Chư vị nếu liễu giải được tình huống này, quý vị sẽ biết được then chốt của sự tu học thành công là tại chữ “duyên”. Nếu nói về “nhân”, mỗi một người chúng ta trên mặt nhân địa đều đầy đủ, hết thấy chúng sanh đều có Phật tánh; Phật tánh là cái chân nhân (nhân chơn thật) để thành Phật, chúng ta thấy đều có đủ. Nhưng cái nhân này muốn biến thành quả, thì ở giữa cần phải có duyên. Thiệt Đạo đại sư trong phần chú giải *Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh* giảng thật quá hay, ngài nói phàm phu chúng ta vãng sanh về Bốn cõi (Tứ độ), Ba bậc (Tam bối), Chín phẩm (Cửu phẩm), vì sao lại có hiện tượng này? Tất cả đều do “gặp duyên không đồng”. Lời này chúng ta nghe xong, hết thấy mọi nghi hoặc thấy đều dứt bật. Nói cách khác, chúng ta nếu gặp được duyên tốt, thì vãng sanh thượng thượng phẩm chúng ta cũng có phần, tất cả đều nằm ở một chữ “duyên”. Duyên thù thắng nhất là gì? Là gặp được bậc thiện tri thức chân chánh, đem bộ kinh điển này giảng giải, phân tích cho chúng ta vô cùng rõ ràng, vô cùng minh bạch, chúng ta nghe là thấu triệt ngay, duyên này thật thù thắng. Nếu không phải là bậc chân thiện tri thức, đâu có giảng giải giới thiệu cho chúng ta nhưng lại mơ hồ chung chung, khiến chúng ta đối với giáo nghĩa không thể thấu triệt minh liễu, thậm chí là bán tín bán nghi; hay thậm chí đâu có tin tưởng thì trong thâm tâm vẫn chưa thông suốt, vẫn cứ như bị ngăn cách một lớp màng – đây chính là duyên tương đối kém,

duyên không thù thắng. Cho nên, điều thứ nhất là phải gặp được bậc thiện tri thức. Thứ hai, phải có bạn đồng tham đạo hữu tốt, trong quá trình tu trì, cùng nhau cảnh sách, cùng nhau khích lệ, điều này vô cùng quan trọng. Điều thứ ba chính là phải có đạo tràng thanh tịnh, không có người đến chướng ngại, không có người xen ngang quấy nhiễu, những điều này đều thuộc về duyên. Ba cái duyên này nếu được hội đủ, đại khái người này trong một đời quyết định được vãng sanh.

Duyên từ đâu mà có? Kỳ thật mà nói, phải nhờ cây Phật Bồ Tát giúp đỡ; nếu chúng ta quả thật phát ra cái tâm chân thành, Phật Bồ Tát sẽ chiếu cố. Điều này cũng là sự thật, tuyệt đối không phải là giả. Quý vị dùng chân tâm để làm, chân chánh phát tâm, thì sẽ có Phật Bồ Tát, sẽ có chư thần hộ pháp ở ngay nơi đó giúp đỡ quý vị. Nói về công đức này, bởi vì là *vô thật vô hư, vô trụ sanh tâm, sanh tâm vô trụ*, tâm của quý vị ngay lúc đó là thanh tịnh bình đẳng, trong tâm không những không có chấp trước, mà cũng không có phân biệt. Cho nên, cái sức mạnh từ nội tâm đó bao trùm khắp hư không biến pháp giới, mang lại lợi ích vô cùng vô tận cho chúng sanh. Quý vị nói “Lợi ích ư, tôi đâu có nhìn thấy!”. Tuy chưa nhìn thấy, nhưng năng lượng đó đã đạt đến rồi, hòa quyện cùng hết thảy chư Phật Bồ Tát trong tận hư không pháp giới, giống hết như ánh sáng của những ngọn đèn, quang quang hỗ chiếu (ánh sáng chiếu rọi hòa quyện lẫn nhau). Ánh sáng ngọn đèn này chẳng bận tâm đến ngọn đèn kia, ngọn đèn kia cũng chẳng màng tới ngọn đèn nọ, thế nhưng xác thực là quang quang hỗ chiếu. Trong một ngọn đèn có chứa ánh sáng của hết thảy ngọn đèn, trong hết thảy ngọn đèn có chứa ánh sáng của ngọn đèn này, đây chính là nhập vào cảnh giới Hoa Nghiêm. Quý vị xem, dùng Kinh Kim Cang để nhập vào cảnh giới Hoa Nghiêm, thật quá đơn giản, quá dễ dàng! Đây chân chánh là “nhất siêu trực nhập” (một bước vượt lên đi thẳng vào). Cho nên tôi nói với chư vị, Kinh Kim Cang giảng chính là nguyên lý nguyên tắc, khi được biểu hiện trên mặt sự tướng thì đó chính là *Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, Kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ*. Kinh Vô Lượng Thọ và Kinh Hoa Nghiêm là không hai không khác, người xưa gọi Kinh Vô Lượng Thọ là *Trung bản Hoa Nghiêm*, còn Kinh A Di Đà là *Tiểu bản Hoa Nghiêm*. Dem cái nguyên lý *vô thật vô hư, vô trụ sanh tâm, sanh tâm vô trụ* thể hiện ra trên mặt sự tướng, thì chính là Hoa Nghiêm Tam Kinh này. Gồm những điều này lại để giảng, thì ý nghĩa vô cùng viên dung, thật sự là biến khắp hư không tận cùng pháp giới, lợi ích chúng sanh, đồng chứng Bồ đề. Công đức này, đừng nói là phàm phu không có cách nào nói

ra được, mà ngay cả chư Phật Như Lai cũng diễn nói không cùng, cũng giống như Phổ Hiền Bồ Tát tán thán biển công đức của Như Lai vĩnh viễn không thể nói hết vậy.